

Bản án số: 186/2018/HSPT
Ngày 26/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Vương

Các Thẩm phán:

1/ Bà Nguyễn Lê Thiên Hương.

2/ Bà Võ Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thư Thái Bình, cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Lê Trung Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 126/HSPT ngày 07/3/2018 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân Quận 6.

Bị cáo có kháng cáo: A; Sinh ngày: 14/12/1999; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: B, Phường C, Quận D, Thành phố E; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông F và bà G; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 26/11/2017 (có mặt)

Nhân thân: Ngày 09/4/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 6 quyết định cai nghiện ma túy tại cộng đồng 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định: 101/QĐ-UBND).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

A là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 26/11/2017, khi bước ra từ trong tiệm game bắn cá Tân Thế Kỷ (số 110 đường Bà Hom, Phường 13, Quận 6), Quý thấy em Hân đi bộ cùng với bạn trên đường Bà Hom (hướng về đường An Dương Vương), trong túi quần phía sau bên phải của em Hân có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 (theo định giá là 2.000.000 đồng) và một phần của chiếc điện thoại lòi ra ngoài nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Để thực hiện ý định, Quý đi bộ theo sau em Hân, khi đến trước nhà số 114 đường Bà Hom, Phường 13, Quận 6, Quý áp sát phía sau em Hân, đồng thời dùng tay trái giật chiếc điện thoại của em Hân rồi tẩu thoát.

Đến 11 giờ 50 phút cùng ngày qua vận động của gia đình, Quý đến Công an Phường 13, Quận 6 đầu thú và khai nhận đã thực hiện hành vi như nêu trên, đồng thời giao nộp lại chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 vừa giật được của em Hân.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân quận 6: Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2017.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/02/2018 bị cáo A kháng cáo về tội danh, bị cáo không đồng ý tội cướp giật tài sản, bị cáo cho rằng bị cáo chỉ móc túi lấy điện thoại của người bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo khai nhận: sau khi chơi game xong, bị cáo thấy em Hđang đi bộ trong túi quần phía sau bên phải của em Hân có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 và một phần của chiếc điện thoại nhô ra ngoài nên bị cáo đi bộ áp sát phía sau em Hân, đồng thời dùng tay móc điện thoại của em Hân chứ bị cáo không có giật. Sau đó, em Hân la lên nên bị cáo chạy qua bên kia đường. Bị cáo khẳng định lúc đó chỉ có em Hân và bạn của em Hân đang đi bộ trên đường.

Kiểm sát viên phát biểu: Việc bị cáo chiếm đoạt điện thoại của người bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát là bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”, Tòa án cấp Sơ thẩm đã xét xử đúng tội danh đồng thời xem xét nhân thân, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo về phần tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo

A:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng Trần Văn Phúc tại cơ quan điều tra xác định bị cáo là người chiếm đoạt điện thoại của em Hân rồi nhanh chóng chạy bộ qua bên kia đường. Với hành vi đó, bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Tòa án cấp Sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh trên là đúng pháp luật.

Ngoài ra cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo A

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2017.

2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm 05/2018/HSST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 6;
- Phòng PC 53 – Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA DS Quận 6;
- TAND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: HSVA, VT (KV).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Vương